

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 16/07/2020
DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN
THPT BÌNH KHÁNH

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới	NV	Tổng điểm	Ghi chú
1	107644	ĐỖ THỊ BÍCH TRÂM	17/11/2005	Nữ	3	17.25	THCS TĂNG BẠT HỒ
2	114379	LÊ THỊ HƯƠNG GIANG	25/06/2005	Nữ	3	16.25	THCS NGUYỄN HIỀN
3	115032	ĐINH THỊ THÚY HIỀN	11/03/2005	Nữ	3	18	THCS PHẠM HỮU LẦU
4	115053	NGUYỄN THỊ TUYẾT HỒNG	23/10/2005	Nữ	3	17.5	THCS PHẠM HỮU LẦU
5	115288	PHẠM NGUYỄN XUÂN QUỲNH	26/10/2005	Nữ	3	18	THCS PHẠM HỮU LẦU
6	115343	LÊ THỊ KIM THOA	03/05/2005	Nữ	3	16.25	THCS PHẠM HỮU LẦU
7	153078	NGUYỄN HỮU QUỐC AN	26/09/2005	Nam	1	20.25	THCS BÌNH KHÁNH
8	153082	VÕ THỊ THÁI AN	18/01/2005	Nữ	1	29.75	THCS BÌNH KHÁNH
9	153083	VÕ TRƯỞNG NGỌC AN	09/05/2005	Nam	1	32	THCS BÌNH KHÁNH
10	153086	TRẦN MAI ÂN	10/06/2005	Nam	1	16	THCS BÌNH KHÁNH
11	153088	LÊ HOÀNG TUẤN ANH	02/11/2005	Nam	1	17	THCS BÌNH KHÁNH
12	153090	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG ANH	22/12/2004	Nữ	1	18	THCS BÌNH KHÁNH
13	153091	NGUYỄN TRẦN PHƯƠNG ANH	13/11/2005	Nữ	1	31	THCS BÌNH KHÁNH
14	153093	TRẦN HÀ LAN ANH	11/01/2005	Nữ	1	27.75	THCS BÌNH KHÁNH
15	153094	TRẦN NGUYỄN PHƯƠNG ANH	22/04/2005	Nữ	1	35	THCS BÌNH KHÁNH
16	153098	TRẦN LÊ NGỌC ÁNH	20/05/2005	Nữ	1	32	THCS BÌNH KHÁNH
17	153101	DƯƠNG QUỐC BẢO	30/10/2005	Nam	1	16.25	THCS BÌNH KHÁNH
18	153105	NGUYỄN DƯƠNG THÁI BẢO	05/05/2005	Nam	1	35.25	THCS BÌNH KHÁNH
19	153108	PHAN ĐỨC BẢO	09/04/2005	Nam	1	28.25	THCS BÌNH KHÁNH
20	153112	TRƯƠNG ĐẶNG HOÀNG BẢO	20/09/2005	Nam	1	20	THCS BÌNH KHÁNH
21	153114	LÊ THỊ NGỌC BÍCH	09/05/2005	Nữ	1	16.75	THCS BÌNH KHÁNH
22	153116	BÙI VŨ BÌNH	31/01/2005	Nam	1	24.25	THCS BÌNH KHÁNH

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới	NV	Tổng điểm	Ghi chú
23	153117	NGUYỄN THANH BÌNH	22/02/2005	Nam	1	16.5	THCS BÌNH KHÁNH
24	153120	TRẦN HỮU CẢNH	25/05/2005	Nam	1	17	THCS BÌNH KHÁNH
25	153126	ĐẶNG THỊ THU CÚC	24/01/2005	Nữ	1	22	THCS BÌNH KHÁNH
26	153127	LÊ THỊ THU CÚC	25/09/2005	Nữ	1	19.5	THCS BÌNH KHÁNH
27	153128	CHÂU THỊ KIM CƯỜNG	15/10/2005	Nữ	1	30.25	THCS BÌNH KHÁNH
28	153129	LƯƠNG TẤN CƯỜNG	11/06/2005	Nam	1	16.75	THCS BÌNH KHÁNH
29	153130	NGUYỄN MẠNH CƯỜNG	01/08/2005	Nam	1	25.75	THCS BÌNH KHÁNH
30	153131	DƯƠNG KHÁNH ĐĂNG	24/11/2005	Nam	1	21	THCS BÌNH KHÁNH
31	153133	NGUYỄN HỮU ĐĂNG	10/08/2005	Nam	1	23.75	THCS BÌNH KHÁNH
32	153135	NGUYỄN THANH DANH	24/03/2005	Nam	1	18.25	THCS BÌNH KHÁNH
33	153137	HỒ THỊ ĐÀO	22/01/2005	Nữ	1	20.75	THCS BÌNH KHÁNH
34	153140	ĐỖ TUẤN ĐẠT	18/11/2005	Nam	1	27.5	THCS BÌNH KHÁNH
35	153141	HUỲNH TẤN ĐẠT	12/09/2005	Nam	1	17.25	THCS BÌNH KHÁNH
36	153142	LÊ VĂN ĐẠT	09/02/2005	Nam	1	33	THCS BÌNH KHÁNH
37	153143	NGÔ CÔNG TẤN ĐẠT	05/11/2005	Nam	1	27.25	THCS BÌNH KHÁNH
38	153146	NGUYỄN HUY ĐẠT	20/02/2005	Nam	1	25.25	THCS BÌNH KHÁNH
39	153153	VÕ TẤN ĐẠT	06/10/2005	Nam	1	20.75	THCS BÌNH KHÁNH
40	153158	TẶNG THỊ NGỌC DIỆU	19/04/2005	Nữ	1	25.5	THCS BÌNH KHÁNH
41	153159	NGUYỄN THỊ MỸ ĐÌNH	26/06/2005	Nữ	1	27.5	THCS BÌNH KHÁNH
42	153162	NGUYỄN TUẤN DU	14/10/2004	Nam	1	22.5	THCS BÌNH KHÁNH
43	153163	HUỲNH PHƯỚC ĐỨC	30/10/2005	Nam	1	33.25	THCS BÌNH KHÁNH
44	153168	LÊ QUỐC TRUNG DŨNG	22/11/2005	Nam	1	33.25	THCS BÌNH KHÁNH
45	153169	LÊ VĂN ĐUỢC	23/10/2003	Nam	1	24	THCS BÌNH KHÁNH
46	153171	HUỲNH THỊ THÙY DƯƠNG	14/04/2005	Nữ	1	33	THCS BÌNH KHÁNH
47	153172	NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG	25/06/2005	Nữ	1	20.75	THCS BÌNH KHÁNH
48	153173	VÕ THỊ THÙY DƯƠNG	06/05/2005	Nữ	1	17.75	THCS BÌNH KHÁNH

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới	NV	Tổng điểm	Ghi chú
49	153178	NGUYỄN VŨ KHÁNH DUY	12/05/2005	Nam	1	18.75	THCS BÌNH KHÁNH
50	153181	PHAN NGUYỄN HOÀNG DUY	07/10/2005	Nam	1	27	THCS BÌNH KHÁNH
51	153182	TRẦN KHẮC DUY	31/08/2005	Nam	1	20.75	THCS BÌNH KHÁNH
52	153184	TRƯƠNG CHÍ PHƯƠNG DUY	06/12/2005	Nam	1	19.75	THCS BÌNH KHÁNH
53	153186	NGUYỄN THỊ KIỀU DUYÊN	04/03/2005	Nữ	1	24.25	THCS BÌNH KHÁNH
54	153190	NGUYỄN THỊ NGỌC DUYÊN	19/06/2005	Nữ	1	22.75	THCS BÌNH KHÁNH
55	153193	TRẦN THỊ MỸ DUYÊN	21/09/2005	Nữ	1	20.5	THCS BÌNH KHÁNH
56	153194	TRẦN THỊ MỸ DUYÊN	29/12/2005	Nữ	1	19.75	THCS BÌNH KHÁNH
57	153196	LÊ NGUYỄN TIÊU ÉN	12/08/2005	Nữ	1	23	THCS BÌNH KHÁNH
58	153197	NGUYỄN KIM GIANG	09/03/2005	Nữ	1	18.75	THCS BÌNH KHÁNH
59	153198	PHẠM THỊ CẨM GIANG	20/11/2005	Nữ	1	19.25	THCS BÌNH KHÁNH
60	153200	VÕ MINH HOÀNG GIANG	14/12/2005	Nam	1	32.25	THCS BÌNH KHÁNH
61	153202	NGÔ THỊ NGỌC HÀ	28/03/2005	Nữ	1	34.5	THCS BÌNH KHÁNH
62	153204	NGUYỄN NHỰT HÀ	23/10/2005	Nữ	1	18.75	THCS BÌNH KHÁNH
63	153210	VÕ TRẦN TRÍ HẢI	06/06/2005	Nam	1	20.25	THCS BÌNH KHÁNH
64	153211	HUỖNH THỊ NGỌC HÂN	14/03/2005	Nữ	1	19.5	THCS BÌNH KHÁNH
65	153215	TRƯƠNG GIA HÂN	22/02/2005	Nữ	1	29.25	THCS BÌNH KHÁNH
66	153216	PHAN THỊ MỸ HẰNG	19/06/2005	Nữ	1	28.5	THCS BÌNH KHÁNH
67	153217	NGUYỄN THỊ HẠNH	21/05/2005	Nữ	1	26.75	THCS BÌNH KHÁNH
68	153218	NGUYỄN THỊ HẠNH	18/06/2005	Nữ	1	24	THCS BÌNH KHÁNH
69	153219	TRẦN HỒNG HẠNH	02/08/2005	Nữ	1	39	THCS BÌNH KHÁNH
70	153221	TRƯƠNG THỊ HỒNG HẠNH	01/03/2005	Nữ	1	35.25	THCS BÌNH KHÁNH
71	153222	HỒ NHẬT HÀO	13/01/2005	Nam	1	21	THCS BÌNH KHÁNH
72	153227	VŨ THY HÀO	11/07/2005	Nữ	1	31.75	THCS BÌNH KHÁNH
73	153245	NGUYỄN THỊ HỒNG HOA	10/12/2005	Nữ	1	19	THCS BÌNH KHÁNH
74	153247	HỒ THANH HOÀ	19/10/2005	Nam	1	35.25	THCS BÌNH KHÁNH

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới	NV	Tổng điểm	Ghi chú
75	153253	PHAN KIM HOÀNG	06/04/2005	Nữ	1	34.75	THCS BÌNH KHÁNH
76	153254	NGUYỄN THỊ HOA HỒNG	10/12/2005	Nữ	1	23.5	THCS BÌNH KHÁNH
77	153255	HUỖNH BẢO HƯNG	18/02/2005	Nam	1	20.25	THCS BÌNH KHÁNH
78	153257	LÊ NGUYỄN GIA HƯNG	26/04/2005	Nam	1	28	THCS BÌNH KHÁNH
79	153259	HUỖNH THỊ TRÂM HƯƠNG	17/01/2005	Nữ	1	24.5	THCS BÌNH KHÁNH
80	153261	NGÔ THỊ THU HƯƠNG	15/10/2005	Nữ	1	27	THCS BÌNH KHÁNH
81	153268	BÙI QUỐC HUY	15/04/2005	Nam	1	23	THCS BÌNH KHÁNH
82	153269	DƯƠNG LÊ KHẮC HUY	27/10/2005	Nam	1	22.25	THCS BÌNH KHÁNH
83	153273	NGUYỄN QUANG HUY	26/12/2005	Nam	1	22.75	THCS BÌNH KHÁNH
84	153274	NGUYỄN QUỐC HUY	25/02/2005	Nam	1	23.75	THCS BÌNH KHÁNH
85	153276	NGUYỄN VÕ GIA HUY	08/05/2005	Nam	1	23	THCS BÌNH KHÁNH
86	153277	VÕ GIA HUY	03/06/2005	Nam	1	36.75	THCS BÌNH KHÁNH
87	153279	NGUYỄN THỊ NGỌC HUYỀN	09/04/2005	Nữ	1	16.25	THCS BÌNH KHÁNH
88	153281	NGUYỄN THỊ NHƯ HUỖNH	22/08/2005	Nữ	1	21.75	THCS BÌNH KHÁNH
89	153285	NGUYỄN PHAN THÀNH KHẢI	21/08/2005	Nam	1	18	THCS BÌNH KHÁNH
90	153286	NGUYỄN QUỐC KHẢI	21/09/2005	Nam	1	24.5	THCS BÌNH KHÁNH
91	153288	TRƯƠNG TIẾN KHẢI	02/01/2005	Nam	1	24.75	THCS BÌNH KHÁNH
92	153289	NGUYỄN TRẦN DƯƠNG KHAN	05/04/2005	Nam	1	18.75	THCS BÌNH KHÁNH
93	153291	LÊ NGUYỄN ANH KHANG	04/09/2005	Nam	1	42.5	THCS BÌNH KHÁNH
94	153292	NGÔ HOÀNG KHANG	26/01/2005	Nam	1	18.75	THCS BÌNH KHÁNH
95	153294	PHAN VĨ KHANG	06/11/2005	Nam	1	21.75	THCS BÌNH KHÁNH
96	153296	UÔNG LÊ BẢO KHANG	11/06/2005	Nam	1	20.25	THCS BÌNH KHÁNH
97	153302	NGUYỄN QUỐC KHÁNH	08/11/2005	Nam	1	28.25	THCS BÌNH KHÁNH
98	153306	NGUYỄN BÁCH KHOA	11/08/2005	Nam	1	23	THCS BÌNH KHÁNH
99	153307	NGUYỄN ĐĂNG KHOA	26/04/2005	Nam	1	26.5	THCS BÌNH KHÁNH
100	153308	NGUYỄN PHAN ĐĂNG KHOA	17/07/2005	Nam	1	17.25	THCS BÌNH KHÁNH

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới	NV	Tổng điểm	Ghi chú
101	153310	LÊ TẤN KHÔI	10/06/2005	Nam	1	22.5	THCS BÌNH KHÁNH
102	153314	VÕ ĐĂNG KHÔI	21/10/2005	Nam	1	20.75	THCS BÌNH KHÁNH
103	153316	PHAN NGỌC BẢO KHUYÊN	01/01/2005	Nữ	1	19.25	THCS BÌNH KHÁNH
104	153322	LÊ HOÀNG KIẾT	04/09/2005	Nam	1	17	THCS BÌNH KHÁNH
105	153327	NGUYỄN THỊ DIỄM KIỀU	04/10/2005	Nữ	1	18	THCS BÌNH KHÁNH
106	153329	LÊ NGỌC THIÊN KIM	26/01/2005	Nữ	1	29	THCS BÌNH KHÁNH
107	153330	NGUYỄN THỊ TRÚC LAM	11/01/2005	Nữ	1	30	THCS BÌNH KHÁNH
108	153331	ĐẶNG DUY LÂM	14/08/2005	Nam	1	21.75	THCS BÌNH KHÁNH
109	153333	LÊ HOÀNG LÂM	22/10/2005	Nam	1	19.5	THCS BÌNH KHÁNH
110	153334	LÊ PHÚC LÂM	15/08/2005	Nam	1	24.5	THCS BÌNH KHÁNH
111	153338	PHẠM THỊ XUÂN LAN	06/05/2005	Nữ	1	32.5	THCS BÌNH KHÁNH
112	153340	HUỖNH THỊ KIM LANG	12/09/2005	Nữ	1	19.25	THCS BÌNH KHÁNH
113	153341	CHÂU TIẾN LÊN	02/03/2005	Nam	1	23.25	THCS BÌNH KHÁNH
114	153342	NGUYỄN THÀNH LIÊM	20/05/2004	Nam	1	17	THCS BÌNH KHÁNH
115	153348	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LINH	18/01/2005	Nữ	1	34.75	THCS BÌNH KHÁNH
116	153350	NGUYỄN VÕ TUYẾT LINH	28/06/2005	Nữ	1	24.25	THCS BÌNH KHÁNH
117	153352	TRẦN THỊ PHƯƠNG LINH	01/03/2005	Nữ	1	24	THCS BÌNH KHÁNH
118	153356	NGÔ MỸ LOAN	06/07/2005	Nữ	1	27.5	THCS BÌNH KHÁNH
119	153357	NGUYỄN THỊ KIM LOAN	14/04/2005	Nữ	1	16.5	THCS BÌNH KHÁNH
120	153362	NGUYỄN THỊ TẤN LỘC	05/11/2005	Nữ	1	24	THCS BÌNH KHÁNH
121	153364	VÕ TRẦN TUẤN LỘC	01/10/2005	Nam	1	20.75	THCS BÌNH KHÁNH
122	153370	TRƯƠNG THÀNH LONG	07/08/2005	Nam	1	22	THCS BÌNH KHÁNH
123	153374	BÙI THỊ THẢO LY	31/10/2005	Nữ	1	21.5	THCS BÌNH KHÁNH
124	153381	BÙI THỊ HUỖNH MAI	16/02/2005	Nữ	1	23	THCS BÌNH KHÁNH
125	153386	NGUYỄN NGỌC HOÀNG MAI	17/01/2004	Nữ	1	18	THCS BÌNH KHÁNH
126	153388	NGUYỄN VÕ THỊ NGỌC MAI	01/07/2005	Nữ	1	23	THCS BÌNH KHÁNH

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới	NV	Tổng điểm	Ghi chú
127	153389	PHẠM THỊ TUYẾT MAI	27/09/2005	Nữ	1	27.25	THCS BÌNH KHÁNH
128	153394	CHÂU HUỆ MÃN	29/08/2005	Nữ	1	17.75	THCS BÌNH KHÁNH
129	153395	ĐINH THỊ MẾN	22/12/2005	Nữ	1	17	THCS BÌNH KHÁNH
130	153397	NGUYỄN VĂN MINH	14/08/2005	Nam	1	25.75	THCS BÌNH KHÁNH
131	153398	PHAN ĐỨC MINH	06/11/2005	Nam	1	28.25	THCS BÌNH KHÁNH
132	153400	LÊ THỊ DIỄM MY	29/10/2005	Nữ	1	22.25	THCS BÌNH KHÁNH
133	153403	NGUYỄN VÕ TRÀ MY	25/10/2005	Nữ	1	25	THCS BÌNH KHÁNH
134	153415	HUỖNH THỊ KIM NGÂN	07/08/2005	Nữ	1	23.25	THCS BÌNH KHÁNH
135	153420	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	02/04/2005	Nữ	1	20.75	THCS BÌNH KHÁNH
136	153427	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NGHI	27/12/2005	Nữ	1	22.5	THCS BÌNH KHÁNH
137	153431	TRẦN GIA NGHI	24/05/2005	Nữ	1	28	THCS BÌNH KHÁNH
138	153432	HỒ THANH NGHĨA	10/03/2005	Nam	1	30	THCS BÌNH KHÁNH
139	153433	NGUYỄN CHÍ NGHĨA	28/05/2005	Nam	1	22	THCS BÌNH KHÁNH
140	153434	NGUYỄN MINH NGHĨA	12/04/2004	Nam	1	16.5	THCS BÌNH KHÁNH
141	153437	BÙI THỊ MINH NGỌC	14/06/2005	Nữ	1	35	THCS BÌNH KHÁNH
142	153440	NGUYỄN LÊ BẢO NGỌC	05/05/2005	Nữ	1	24.75	THCS BÌNH KHÁNH
143	153441	NGUYỄN LÊ HỒNG NGỌC	10/08/2005	Nữ	1	37	THCS BÌNH KHÁNH
144	153442	PHẠM NGUYỄN KHÁNH NGỌC	04/01/2005	Nữ	1	19.75	THCS BÌNH KHÁNH
145	153443	PHẠM THỊ KIM NGỌC	19/12/2004	Nữ	1	16.75	THCS BÌNH KHÁNH
146	153445	VÕ DƯƠNG BẢO NGỌC	29/07/2005	Nữ	1	27.75	THCS BÌNH KHÁNH
147	153447	ĐẠM KIM NGUYỄN	03/07/2005	Nữ	1	17	THCS BÌNH KHÁNH
148	153449	NGUYỄN KHÔI NGUYỄN	09/09/2005	Nam	1	22.5	THCS BÌNH KHÁNH
149	153458	VÕ ANH NHÂN	29/03/2005	Nam	1	17	THCS BÌNH KHÁNH
150	153462	ĐẶNG THỊ YẾN NHI	10/01/2005	Nữ	1	21.5	THCS BÌNH KHÁNH
151	153472	PHẠM THỊ THÚY NHI	19/11/2005	Nữ	1	20.5	THCS BÌNH KHÁNH
152	153474	TÔ NGỌC YẾN NHI	18/04/2005	Nữ	1	33.5	THCS BÌNH KHÁNH

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới	NV	Tổng điểm	Ghi chú
153	153475	TRẦN NGUYỄN YẾN NHI	23/11/2005	Nữ	1	20.75	THCS BÌNH KHÁNH
154	153478	CHÂU HOÀNG TÂM NHƯ	22/07/2005	Nữ	1	17.5	THCS BÌNH KHÁNH
155	153480	DƯƠNG THỊ MỸ NHƯ	24/09/2005	Nữ	1	20.25	THCS BÌNH KHÁNH
156	153483	NGUYỄN THỊ HUỲNH NHƯ	06/07/2005	Nữ	1	21	THCS BÌNH KHÁNH
157	153484	NGUYỄN THỊ LÂM NHƯ	01/12/2005	Nữ	1	22.75	THCS BÌNH KHÁNH
158	153489	TRẦN THỊ QUỲNH NHƯ	21/10/2004	Nữ	1	19.5	THCS BÌNH KHÁNH
159	153498	NGUYỄN NGỌC KIỀU OANH	14/11/2005	Nữ	1	21.5	THCS BÌNH KHÁNH
160	153501	NGUYỄN HOÀNG THANH PHONG	22/07/2005	Nam	1	20	THCS BÌNH KHÁNH
161	153502	NGUYỄN THANH PHONG	07/09/2005	Nam	1	23.5	THCS BÌNH KHÁNH
162	153504	NGUYỄN TUẤN PHONG	06/09/2005	Nam	1	23	THCS BÌNH KHÁNH
163	153505	HỒ THANH PHÚ	11/05/2005	Nam	1	20.25	THCS BÌNH KHÁNH
164	153506	NGUYỄN MINH PHÚ	05/09/2005	Nam	1	22	THCS BÌNH KHÁNH
165	153508	BÙI THÁI HOÀNG PHÚC	29/05/2005	Nam	1	27.75	THCS BÌNH KHÁNH
166	153509	ĐINH CÔNG PHÚC	26/02/2005	Nam	1	17	THCS BÌNH KHÁNH
167	153515	NGUYỄN HOÀNG PHÚC	27/08/2005	Nam	1	32.25	THCS BÌNH KHÁNH
168	153518	NGUYỄN TẤN PHÚC	19/10/2005	Nam	1	26.25	THCS BÌNH KHÁNH
169	153520	PHẠM HOÀNG PHÚC	20/09/2005	Nam	1	16	THCS BÌNH KHÁNH
170	153524	VÕ TRỌNG PHÚC	02/09/2005	Nam	1	18.75	THCS BÌNH KHÁNH
171	153525	NGUYỄN VĂN PHỤNG	01/01/2005	Nam	1	21	THCS BÌNH KHÁNH
172	153527	BÙI DUY PHƯƠNG	15/06/2005	Nam	1	21.75	THCS BÌNH KHÁNH
173	153528	CHÂU THỊ NHÃ PHƯƠNG	30/01/2005	Nữ	1	17.25	THCS BÌNH KHÁNH
174	153532	NGUYỄN MINH PHƯƠNG	08/02/2003	Nam	1	23.75	THCS BÌNH KHÁNH
175	153535	TRẦN THỊ TUYẾT PHƯƠNG	06/11/2005	Nữ	1	21.5	THCS BÌNH KHÁNH
176	153541	TRẦN MINH QUÂN	04/11/2005	Nam	1	24.5	THCS BÌNH KHÁNH
177	153544	NGUYỄN DƯƠNG QUANG	04/09/2005	Nam	1	23.25	THCS BÌNH KHÁNH
178	153550	DƯƠNG NGUYỄN NHƯ QUỲNH	11/09/2005	Nữ	1	28	THCS BÌNH KHÁNH

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới	NV	Tổng điểm	Ghi chú
179	153552	NGUYỄN THỊ MỸ QUỲNH	20/05/2005	Nữ	1	23.25	THCS BÌNH KHÁNH
180	153556	NGUYỄN VŨ NHẬT QUỲNH	16/11/2005	Nữ	1	29	THCS BÌNH KHÁNH
181	153559	ĐẶNG HOÀNG SÂM	21/07/2005	Nam	1	32.25	THCS BÌNH KHÁNH
182	153560	LÊ THANH SANG	16/02/2005	Nam	1	19.25	THCS BÌNH KHÁNH
183	153563	LÊ NGỌC HƯƠNG SEN	01/04/2005	Nữ	1	23.25	THCS BÌNH KHÁNH
184	153564	VÕ HOÀNG VỸ SƠN	28/07/2005	Nam	1	34	THCS BÌNH KHÁNH
185	153565	CHÂU VĂN SUPIN	18/07/2005	Nam	1	19.25	THCS BÌNH KHÁNH
186	153566	HUỲNH TẤN TÀI	21/07/2005	Nam	1	27.25	THCS BÌNH KHÁNH
187	153567	NGUYỄN TRÍ TÀI	18/06/2005	Nam	1	20	THCS BÌNH KHÁNH
188	153568	PHAN ĐỨC TÀI	16/07/2005	Nam	1	32.5	THCS BÌNH KHÁNH
189	153569	NGUYỄN HOÀNG TÂM	15/09/2005	Nam	1	17	THCS BÌNH KHÁNH
190	153572	TRƯƠNG KHÁNH TÂM	13/12/2005	Nam	1	16	THCS BÌNH KHÁNH
191	153582	NGUYỄN THANH THÁI	07/06/2005	Nam	1	20.5	THCS BÌNH KHÁNH
192	153583	NGUYỄN THÀNH THÁI	02/03/2005	Nam	1	22.25	THCS BÌNH KHÁNH
193	153592	NGUYỄN HÙNG THẮNG	22/04/2005	Nam	1	23.25	THCS BÌNH KHÁNH
194	153601	HỒ NGỌC PHƯƠNG THẢO	11/07/2005	Nữ	1	22.25	THCS BÌNH KHÁNH
195	153604	LÊ THỊ NGỌC THẢO	06/09/2005	Nữ	1	21.25	THCS BÌNH KHÁNH
196	153607	NGUYỄN THỊ NGỌC THẢO	19/08/2005	Nữ	1	21	THCS BÌNH KHÁNH
197	153610	NGUYỄN THỊ THANH THẢO	30/11/2005	Nữ	1	30.75	THCS BÌNH KHÁNH
198	153611	PHAN THỊ THANH THẢO	06/01/2005	Nữ	1	23.75	THCS BÌNH KHÁNH
199	153615	ĐỖ THIÊN THIÊN	20/05/2005	Nữ	1	19.25	THCS BÌNH KHÁNH
200	153618	BÙI MINH THIỆN	25/05/2005	Nam	1	23.25	THCS BÌNH KHÁNH
201	153619	HUỲNH PHÚC THIỆN	15/03/2005	Nam	1	27.25	THCS BÌNH KHÁNH
202	153621	NGUYỄN HẢI NHẬT THIỆN	05/04/2005	Nam	1	28	THCS BÌNH KHÁNH
203	153622	VÕ NGỌC THIỆN	29/03/2005	Nam	1	25.75	THCS BÌNH KHÁNH
204	153623	CHÂU HOÀNG THỊNH	14/03/2005	Nam	1	17.25	THCS BÌNH KHÁNH

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới	NV	Tổng điểm	Ghi chú
205	153624	NGUYỄN CHÂU PHÚC THỊNH	15/12/2005	Nam	1	24.25	THCS BÌNH KHÁNH
206	153625	NGUYỄN DUY THỊNH	21/02/2005	Nam	1	19.25	THCS BÌNH KHÁNH
207	153628	PHẠM QUỐC THỊNH	19/12/2005	Nam	1	18.75	THCS BÌNH KHÁNH
208	153629	TRƯƠNG AN THỊNH	29/03/2005	Nam	1	29.75	THCS BÌNH KHÁNH
209	153631	VÕ NGUYỄN HOÀI THƠ	30/12/2005	Nữ	1	27	THCS BÌNH KHÁNH
210	153637	TRẦN QUANG THÔNG	04/01/2005	Nam	1	22.5	THCS BÌNH KHÁNH
211	153641	ĐẶNG THỊ MINH THU'	01/07/2005	Nữ	1	16.25	THCS BÌNH KHÁNH
212	153642	HUỲNH THỊ ANH THU'	03/12/2005	Nữ	1	21	THCS BÌNH KHÁNH
213	153645	NGUYỄN ANH THU'	18/10/2005	Nữ	1	24	THCS BÌNH KHÁNH
214	153648	NGUYỄN NGỌC ANH THU'	21/12/2005	Nữ	1	21.5	THCS BÌNH KHÁNH
215	153649	NGUYỄN NGỌC ANH THU'	28/12/2005	Nữ	1	27.25	THCS BÌNH KHÁNH
216	153650	NGUYỄN THỊ ANH THU'	02/02/2005	Nữ	1	21.75	THCS BÌNH KHÁNH
217	153651	NGUYỄN THỊ ANH THU'	22/04/2005	Nữ	1	20.25	THCS BÌNH KHÁNH
218	153655	VÕ NGỌC ANH THU'	06/12/2005	Nữ	1	27.75	THCS BÌNH KHÁNH
219	153656	HUỲNH THANH NHƯ THUẦN	20/12/2005	Nam	1	26	THCS BÌNH KHÁNH
220	153657	ĐẶNG LÊ THANH THUẬN	25/10/2005	Nam	1	27	THCS BÌNH KHÁNH
221	153659	TRẦN MINH THUẬN	16/07/2005	Nam	1	29.75	THCS BÌNH KHÁNH
222	153660	VÕ CHÍ THUẬN	02/01/2005	Nam	1	33	THCS BÌNH KHÁNH
223	153662	HỒ LÊ MINH THUY'	01/12/2005	Nữ	1	18.5	THCS BÌNH KHÁNH
224	153667	NGUYỄN THỊ THU THỦY	14/12/2005	Nữ	1	22.5	THCS BÌNH KHÁNH
225	153674	NGUYỄN VĂN TIẾN	18/11/2005	Nam	1	18.75	THCS BÌNH KHÁNH
226	153675	TRẦN HOÀNG TIẾN	08/05/2005	Nam	1	22	THCS BÌNH KHÁNH
227	153676	HỒ NGUYỄN TRUNG TÍN	14/12/2004	Nam	1	19.5	THCS BÌNH KHÁNH
228	153677	NGUYỄN DUY TÍN	23/06/2005	Nam	1	24.25	THCS BÌNH KHÁNH
229	153682	NGUYỄN NGỌC ANH TRÂM	11/12/2005	Nữ	1	18.75	THCS BÌNH KHÁNH
230	153684	NGUYỄN THỊ BÍCH TRÂM	29/07/2005	Nữ	1	25	THCS BÌNH KHÁNH

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới	NV	Tổng điểm	Ghi chú
231	153685	PHẠM NGUYỄN BẢO TRÂM	27/01/2005	Nữ	1	37.25	THCS BÌNH KHÁNH
232	153692	NGUYỄN NGỌC THÙY TRANG	18/08/2005	Nữ	1	22	THCS BÌNH KHÁNH
233	153693	NGUYỄN NGỌC YẾN TRANG	25/10/2005	Nữ	1	30.25	THCS BÌNH KHÁNH
234	153694	NGUYỄN THỊ THÙY TRANG	10/11/2005	Nữ	1	37	THCS BÌNH KHÁNH
235	153695	NGUYỄN THỊ THY TRANG	28/10/2005	Nữ	1	19.25	THCS BÌNH KHÁNH
236	153696	NGUYỄN TRÚC ĐOAN TRANG	07/02/2005	Nữ	1	23.25	THCS BÌNH KHÁNH
237	153697	PHẠM THỊ THU TRANG	28/08/2005	Nữ	1	22.25	THCS BÌNH KHÁNH
238	153698	PHẠM THỊ ÁNH TRĂNG	03/09/2005	Nữ	1	19	THCS BÌNH KHÁNH
239	153700	HUỖNH LÊ MINH TRÍ	22/12/2005	Nam	1	28.5	THCS BÌNH KHÁNH
240	153702	NGUYỄN ĐÌNH TRÍ	12/06/2005	Nam	1	33.5	THCS BÌNH KHÁNH
241	153713	NGUYỄN THỊ THANH TRÚC	21/06/2005	Nữ	1	27	THCS BÌNH KHÁNH
242	153718	BÙI THANH TRUNG	22/06/2005	Nam	1	22.5	THCS BÌNH KHÁNH
243	153719	ĐẶNG MINH TRUNG	04/08/2005	Nam	1	19	THCS BÌNH KHÁNH
244	153720	LÊ KHẮC TRUNG	28/04/2005	Nam	1	26.5	THCS BÌNH KHÁNH
245	153723	NGUYỄN THÀNH TRUNG	02/02/2005	Nam	1	24.25	THCS BÌNH KHÁNH
246	153728	NGÔ KẾ NHẬT TRƯỜNG	27/09/2005	Nam	1	23	THCS BÌNH KHÁNH
247	153731	NGUYỄN THỊ CẨM TÚ	29/03/2005	Nữ	1	34.25	THCS BÌNH KHÁNH
248	153733	TRẦN NGUYỄN ANH TÚ	04/05/2005	Nam	1	21.75	THCS BÌNH KHÁNH
249	153734	TRẦN QUỐC TÚ	19/03/2005	Nam	1	38.5	THCS BÌNH KHÁNH
250	153735	ĐOÀN HOÀNG TUẤN	29/08/2005	Nam	1	24	THCS BÌNH KHÁNH
251	153741	TRẦN THỊ THANH TUYỀN	28/11/2005	Nữ	1	31	THCS BÌNH KHÁNH
252	153743	NGUYỄN THỊ THANH TUYỀN	03/01/2005	Nữ	1	23.75	THCS BÌNH KHÁNH
253	153744	NGUYỄN THỊ THANH TUYỀN	27/06/2005	Nữ	1	24.5	THCS BÌNH KHÁNH
254	153745	PHAN THỊ THANH TUYỀN	13/11/2004	Nữ	1	20.75	THCS BÌNH KHÁNH
255	153746	VĂN THỊ NGỌC TUYỀN	25/12/2005	Nữ	1	20.5	THCS BÌNH KHÁNH
256	153747	NGUYỄN PHẠM ÁNH TUYẾT	07/01/2005	Nữ	1	18.25	THCS BÌNH KHÁNH

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới	NV	Tổng điểm	Ghi chú
257	153749	NGUYỄN HỒ HỒNG UYÊN	16/04/2005	Nữ	1	17.75	THCS BÌNH KHÁNH
258	153750	NGUYỄN LÊ THANH VÂN	25/04/2005	Nữ	1	30.25	THCS BÌNH KHÁNH
259	153751	NGUYỄN NGỌC TUỜNG VÂN	03/03/2005	Nữ	1	22.75	THCS BÌNH KHÁNH
260	153756	LƯƠNG THẾ VINH	16/07/2005	Nam	1	37.25	THCS BÌNH KHÁNH
261	153757	NGUYỄN THẾ VINH	25/03/2005	Nam	1	18	THCS BÌNH KHÁNH
262	153759	LÊ DƯƠNG THIÊN VŨ	28/04/2005	Nam	1	24	THCS BÌNH KHÁNH
263	153764	ĐẶNG THỊ TUỜNG VY	28/03/2005	Nữ	1	22.25	THCS BÌNH KHÁNH
264	153766	LÊ PHẠM YẾN VY	30/03/2005	Nữ	1	20.25	THCS BÌNH KHÁNH
265	153770	NGUYỄN THỊ TUỜNG VY	07/09/2005	Nữ	1	30.75	THCS BÌNH KHÁNH
266	153771	NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG VY	12/10/2005	Nữ	1	35.25	THCS BÌNH KHÁNH
267	153773	TRẦN YẾN VY	23/01/2005	Nữ	1	20.25	THCS BÌNH KHÁNH
268	153775	NGUYỄN QUỐC XANH	02/08/2005	Nam	1	38	THCS BÌNH KHÁNH
269	153777	NGUYỄN NGỌC A XUÂN	15/03/2005	Nữ	1	19.75	THCS BÌNH KHÁNH
270	153780	NGUYỄN LÊ THIÊN Ý	19/09/2005	Nữ	1	21.5	THCS BÌNH KHÁNH
271	164855	BÙI TRẦN HOÀNG EM	24/02/2005	Nam	3	17.75	THCS HAI BÀ TRUNG
272	164919	NGUYỄN THỊ KHÁNH HÒA	12/09/2005	Nữ	3	17.25	THCS LÊ VĂN HỮU
273	165197	LÊ THỊ HỒNG PHẤN	18/05/2005	Nữ	3	16.25	THCS HAI BÀ TRUNG
274	165228	BÙI LỘC PHƯƠNG	16/02/2005	Nữ	2	17	THCS LÊ VĂN HỮU
275	165467	NGUYỄN THỊ THU TUYỀN	24/07/2005	Nữ	3	18	THCS LÊ VĂN HỮU
276	168124	QUÁCH MINH HÙNG	19/06/2005	Nam	3	16	THCS PHAN BỘI CHÂU